

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục Trung học và Thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1208/TTr-SGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực Giáo dục Trung học và 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 22/5/2023.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC  
GIÁO DỤC TRUNG HỌC VÀ THI, TUYỂN SINH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THANH HÓA**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã số hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (LĨNH VỰC: GIÁO DỤC TRUNG HỌC)</b>					
1	Tuyển sinh Trung học phổ thông. (3.000181.000.00.00.H56)	Không quy định	- Tại trường THPT học sinh đăng ký nguyện vọng 1; - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	Mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, gồm: - Thi tuyển sinh vào lớp 10: 100.000 đồng/hs/01môn. - Thi tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Lam Sơn: 280.000 đồng/hs/01 môn chuyên; 100.000 đồng/hs/01 môn không chuyên.	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông. - Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng

				<p>- Lộ trình thu cụ thể như sau:</p> <p>+ Năm học 2023 - 2024: thu 70%, NSNN cân đối 30%.</p> <p>+ Năm học 2024 - 2025: thu 80%, NSNN cân đối 20%.</p> <p>+ Năm học 2025 - 2026: thu 90%, NSNN cân đối 10%.</p> <p>+ Năm học 2026 - 2027 trở đi: thu 100%.</p>	<p>Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Nghị quyết số 286/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.</p>
--	--	--	--	---	---

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (LĨNH VỰC: GIÁO DỤC TRUNG HỌC)

1	Tuyển sinh trung học cơ sở. (3.000182.000.00.00.H56)	Không quy định	<p>- Tại trường THCS nơi học sinh đăng ký xét tuyển;</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực</p>	Không	- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục
---	---	----------------	--	-------	---

			<p>tuyển (toàn trình) tại địa chỉ:  <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>		<p>và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.</p> <p>- Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
--	--	--	---	--	--

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi: 01 TTHC lĩnh vực Giáo dục và đào tạo tại Quyết định số 3350/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục TTHC lĩnh vực Giáo dục và đào tạo; Quy chế thi, tuyển sinh; Hệ thống văn bằng chứng chỉ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Thanh Hoá; 01 TTHC lĩnh vực Giáo dục và đào tạo tại Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC lĩnh vực Giáo dục và đào tạo; Quy chế thi, tuyển sinh; Hệ thống văn bằng chứng chỉ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hoá.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (LĨNH VỰC: THI, TUYỂN SINH)</b>						
1	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú. (1.005090.000.00.00.H56)	Không quy định	- Trường THPT DTNT nơi học sinh đăng ký dự thi hoặc tại Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi học sinh thường trú (Đối với tuyển sinh vào trường THPT DTNT);  - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	Mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, gồm:  - Thi tuyển sinh vào lớp 10: 100.000 đồng/hs/01môn.  - Thi tuyển sinh vào Trường THPT chuyên	- Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.  - Nghị quyết số 286/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu tối	- Trình tự thực hiện;  - Địa điểm thực hiện;  - Thành phần hồ sơ;  - Đối tượng thực hiện;  - Phí; lệ phí;  - Yêu cầu, điều kiện;  - Căn cứ pháp lý.

				<p>Lam Sơn: 280.000 đồng/hs/01 môn chuyên; 100.000 đồng/hs/01 môn không chuyên.</p> <p>- Lộ trình thu cụ thể như sau:</p> <p>+ Năm học 2023 - 2024: thu 70%, NSNN cân đối 30%.</p> <p>+ Năm học 2024 - 2025: thu 80%, NSNN cân đối 20%.</p> <p>+ Năm học 2025 - 2026: thu 90%, NSNN cân đối 10%.</p> <p>+ Năm học 2026 - 2027 trở đi: thu 100%.</p>	<p>đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.</p>	
--	--	--	--	---	--	--

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (LĨNH VỰC: THI, TUYỂN SINH)

1	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú. (1.005090.000.00.00.H56)	Không quy định	- Trường THCS DTNT nơi học sinh đăng ký xét tuyển ( <i>Đối với tuyển sinh vào trường THCS DTNT</i> );	Không	Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ	- Trình tự thực hiện; - Địa điểm thực hiện;
---	--	----------------	---	-------	---	--

			<p>- Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (toàn trình) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>		<p>Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ;</li> <li>- Đối tượng thực hiện;</li> <li>- Yêu cầu, điều kiện;</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul>
--	--	--	---	--	---	---